

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----  
Bản án số: 44/2020/HS-ST  
Ngày: 27-8-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Thanh Tùng

*Các hội thẩm nhân dân:* - Ông Lưu Danh Sử

- Ông Nguyễn Văn Phiếu

**- Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Trần Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 15/07/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Đình S**, sinh năm 1952 (Tên gọi khác: Không) tại thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Đình K (Đã chết) và bà Lê Thị T (Đã chết); có vợ là Trương Thị B, sinh năm 1952 và có 06 con (con lớn sinh năm 1976, con nhỏ sinh năm 1990). Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 34/2018/HSST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Nguyễn Đình S mức phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Nguyễn Đình S chưa thi hành số tiền 20.000.000 đồng nên chưa được xóa án tích.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Lê Văn M, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Đình C (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/4/2020, Nguyễn Đình S cùng với Nguyễn Đình T sinh năm 1970 trú tại thôn N, xã G, huyện N; Nguyễn Mạnh C sinh năm 1952 trú tại thôn T, xã G, huyện N đến nhà Lê Văn M sinh năm 1965 ở thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình ngồi chơi uống nước. Sau đó đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày Lê Văn M đã rủ Nguyễn Đình S, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C đánh bạc thì mọi người đồng ý. Lê Văn M cùng với Nguyễn Đình S, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C đi lên gác xếp tầng 2 nhà của M để đánh bạc. M là người lấy 01 chiếu cói có sẵn ở đó trải xuống gác xếp để mọi người ngồi đánh bạc, đồng thời lấy 01 bộ bài chắn 100 quân làm công cụ đánh bạc. Trước khi vào đánh bạc Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Đình S thống nhất đánh bạc bằng hình thức “Đánh Chắn” được thua bằng tiền. Mỗi ván bài người chơi đặt cửa giữa mỗi người là 10.000 đồng tổng cộng là 40.000 đồng. Trong mỗi ván bạc nếu có người ù thì mỗi người trả cho người ù thêm số tiền 10.000 đồng. Ngoài ra trong các ván bài thi thoảng có người chơi cá cược riêng với nhau số tiền 10.000 đồng ai ù thì sẽ được số tiền trên. Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Đình S bắt đầu đánh bạc từ 12 giờ ngày 26/4/2020. Quá trình đánh bạc thì có ông Nguyễn Đình C sinh năm 1959 ở thôn N, xã G, huyện N đến xem M, T, C đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc. Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Đình S đánh bạc đến 13 giờ cùng ngày phút đã bị Công an xã G, huyện N phát hiện bắt giữ. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.210.000 đồng, 01 chiếu cói, 01 bộ bài chắn 100 quân.

Cơ quan điều tra đã chứng minh tổng số tiền mà Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Đình S sử dụng để đánh bạc là 1.210.000 đồng. Riêng Nguyễn Đình S là người đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên Soát phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Đình S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSNQ ngày 14/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đình S ra trước Tòa án nhân dân huyện N để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm “s” khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Đình S từ 09 tháng đến

12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G, huyện N trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Xét thấy Nguyễn Đình S là người cao tuổi, có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đồng thời không khấu trừ thu nhập của Nguyễn Đình S.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.210.000 đồng.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc cối; 01 bộ bài chắn 100 quân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 13 giờ ngày 26/4/2020, tại gác xép của gia đình Lê Văn M ở thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Đình S là người đang có 01 tiền án về tội “*Đánh bạc*” chưa được xóa án tích đã cùng với Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C đánh bạc bằng hình thức “*Đánh Chắn*” được thua bằng tiền với số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.210.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, biên bản lấy lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ tài liệu có liên quan trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo là người đang có 01

tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích đã cùng với Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C sử dụng số tiền 1.210.000 đồng để đánh bạc bằng hình thức “Đánh chắn” là cố ý, có tính chất vụ lợi sát phạt nhau bằng tiền nhằm tạo ra thu nhập bất chính. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình S đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân vai trò của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được Nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, đây là tình tiết làm căn cứ để định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải là người khởi xướng, không phải là người chuẩn bị công cụ để đánh bạc; số tiền huy động vào việc đánh bạc không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Mặt khác bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe kém. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy không cần áp dụng hình phạt tù với bị cáo mà để bị cáo tự cải tạo rèn luyện tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung cũng như giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C là những người tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Đình S với số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.210.000đồng là không đủ lượng để khởi tố. Xét về nhân thân Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C đều không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Đình C là người đến xem Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Đình S đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[3]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập:

Xét bị cáo là người cao tuổi, đã hết tuổi lao động vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.210.000 đồng bị cáo cùng Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C dùng để đánh bạc hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện N cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc cối; 01 bộ bài chắn 100 quân là công cụ bị cáo cùng Lê Văn M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Mạnh C dùng để đánh bạc. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi nên áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội “Đánh bạc”.**

\* Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã G, huyện N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

*Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G trong việc giám sát giáo dục bị cáo.*

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.210.000 đồng.( Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện N tại kho bạc Nhà nước huyện N).

- Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếu cỏi; 01 bộ bài chắn 100 quân.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**PHẠM THANH TÙNG**